

Số: 121/KH-UBND

Long Hưng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2026 và định hướng đến năm 2028
trên địa bàn phường Long Hưng

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15;
- Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;
- Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (thay thế Nghị định số 73/2019/NĐ-CP);
- Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ theo Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 292/QĐ-BKHHCN ngày 25/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quyết định ban hành khung kiến trúc chính phủ số Việt Nam, phiên bản 4.0;
- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND;

- Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quyết định phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030;

- Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026;

- Biên bản Khảo sát hiện trạng hệ thống Công nghệ thông tin UBND phường Long Hưng lập ngày 06 tháng 04 năm 2026.

Qua xem xét Tờ Trình số 403/TTr-VHXH ngày 15/4/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường Long Hưng. UBND phường Long Hưng xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 và định hướng đến năm 2028 trên địa bàn phường Long Hưng cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, toàn diện 06 nhóm nhiệm vụ chuyển đổi số trong năm 2026 và định hướng đến năm 2028 tại UBND phường Long Hưng:

a) Đầu tư nâng cấp hạ tầng số; trang bị mới, bổ sung, thay thế thiết bị mạng và bảo trì;

b) Số hóa: Tập trung số hóa hồ sơ đất đai, dân cư và hoạt động phân tích dữ liệu bằng AI;

c) Thông tin truyền thanh (truyền thanh TM); tập huấn kỹ năng số, TMĐT, thanh toán không dùng tiền mặt;

d) Hệ thống phục vụ quản lý địa bàn: trật tự xây dựng... thiết lập CSDL số; camera và nền tảng số;

đ) Phần mềm điều hành công việc;

e) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu (AI, Blockchain, Kỹ năng số...);

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải phù hợp định hướng chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai; bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ với các hệ thống hiện hành, không trùng lặp đầu tư;

b) Giải pháp kỹ thuật tận dụng tối đa hạ tầng hiện có; có tính mở, khả năng mở rộng và tích hợp theo lộ trình 3 năm; tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0;

c) Hệ thống và ứng dụng phải thân thiện, phù hợp đặc thù người dân địa phương (hỗ trợ giọng nói, hình ảnh, giao diện đơn giản, dễ sử dụng);

d) Bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả ngân sách; tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật về đầu tư (Nghị định 45/2026/NĐ-CP), đấu thầu (Luật Đấu thầu 2023), quản lý chi phí CNTT (Thông tư 18/2024/TT-BTTTT) và Ngân sách nhà nước (Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15).

III. SỰ CẦN THIẾT VÀ THỰC TRẠNG

1. Sự cần thiết

- Căn cứ chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan hành chính (Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 03/NQ-CP, Kế hoạch 91/KH-UBND);

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND phường Long Hưng cần có hạ tầng CNTT và nền tảng ứng dụng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân và bảo đảm an ninh địa bàn;

- Căn cứ Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 (có hiệu lực 01/7/2025), yêu cầu số hóa và chỉnh lý tài liệu để bảo tồn, phục vụ khai thác dữ liệu là bắt buộc;

- Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng 2015 và Nghị định 13/2023/NĐ-CP, các hệ thống CNTT phải được đánh giá, phân loại cấp độ an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

2. Hiện trạng hệ thống Công nghệ thông tin tại UBND phường Long Hưng

Qua kết quả khảo sát thực tế, hiện trạng hệ thống Công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại UBND phường Long Hưng như sau:

a) Hạ tầng công nghệ thông tin

- Trang thiết bị CNTT ở mức tối thiểu: máy tính văn phòng số lượng hạn chế, máy in dùng chung, máy scan ít; chưa có máy tính/ laptop đủ cấu hình để hỗ trợ ứng dụng AI;

- Chưa có hệ thống màn hình phát video tuyên truyền tại khu vực công cộng hoặc tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TTPVHCC);

- Chưa có hệ thống mạng LAN nội bộ; wifi chưa phủ đầy đủ; chưa có thiết bị tường lửa, bảo mật mạng chuyên dụng;

- Không có máy chủ (Server) nội bộ; không bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về quản trị CNTT.

Các đơn vị khu phố chưa được trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác họp trực tuyến với Phường.

b) Số hóa dữ liệu và ứng dụng AI

- Hồ sơ hộ tịch, đất đai, xây dựng lưu trữ toàn bộ dạng giấy, phân tán tại 03 kho/bãi (~200 mét tài liệu); chưa được quét số hóa hay bóc tách dữ liệu;

- Chưa có bất kỳ ứng dụng AI nào; việc phân tích dữ liệu dân cư và hỗ trợ ra quyết định chưa có nền tảng số;

- Dữ liệu phân tán trên nhiều hệ thống của Bộ/Sở/Ngành; lập báo cáo tổng hợp phải thực hiện thủ công từ nhiều nguồn, tốn thời gian và dễ sai sót.

c) Hệ thống truyền thanh và thông tin với người dân

- 15 điểm loa phát thanh trên địa bàn hoạt động theo phương thức truyền thống (analog), chưa kết nối tập trung, chưa có khả năng điều khiển từ xa;

- Trang thông tin điện tử và mạng xã hội hoạt động không thường xuyên, chưa có kênh tương tác trực tuyến với người dân;

- Chưa có chiến dịch tập huấn kỹ năng số, thương mại điện tử hay thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân và doanh nghiệp.

d) Quản lý địa bàn, trật tự xây dựng và an ninh công cộng

- Chưa có hệ thống camera giám sát; công tác quản lý trật tự, an ninh chủ yếu dựa vào tuần tra thực địa và báo cáo thủ công;

- Chưa có nền tảng GIS; hồ sơ vi phạm và kết quả thanh tra - kiểm tra lưu trữ dạng giấy;

- Thông tin địa bàn (ranh giới, thửa đất, công trình) chưa được quản lý trên bản đồ số, gây khó khăn trong tra cứu và phối hợp xử lý.

đ) Điều hành công việc nội bộ

- Chưa có nền tảng số tập trung cho giao việc, theo dõi tiến độ và đôn đốc; chủ yếu thực hiện qua trao đổi trực tiếp hoặc văn bản giấy;

- Chưa có phần mềm điều hành tích hợp ký số; việc ký ban hành văn bản chủ yếu trên giấy; tổng hợp báo cáo còn thủ công, tốn thời gian.

e) Năng lực nhân sự và an toàn thông tin

- Không có cán bộ chuyên trách CNTT; chưa có đào tạo chuyên sâu về AI, an ninh mạng hay quản trị dữ liệu;

- Các hệ thống phần mềm chưa được đánh giá, thẩm định cấp độ an toàn thông tin theo Luật An toàn thông tin mạng; chưa thực hiện yêu cầu bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 (định hướng đến năm 2028), được tổ chức thành 06 nhóm nhiệm vụ như sau:

1. Nhiệm vụ 1: Đầu tư nâng cấp hạ tầng số; trang bị mới, bổ sung, thay thế máy tính, máy photocopy, máy scan, thiết bị mạng và chi phí bảo trì cho các cơ quan của hệ thống chính trị. Quy mô và nội dung thực hiện:

a) Mua sắm máy tính/ laptop cấu hình cao phục vụ cán bộ trong công tác hành chính và triển khai ứng dụng AI;

b) Bổ sung hệ thống wifi tốc độ cao phủ toàn bộ khu vực làm việc và TTPVHCC phục vụ hành chính công;

- c) Trang bị màn hình phát video tuyên truyền thông tin đến người dân tại khu vực chờ TTPVHCC và các điểm công cộng;
- d) Trang bị hệ thống mạng LAN phục vụ chuyển đổi số toàn phường.
- e) Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cho các đơn vị cấp khu phố

2. Nhiệm vụ 2: Số hóa tập trung hồ sơ đất đai, dân cư và hoạt động phân tích dữ liệu bằng Trí tuệ nhân tạo (AI)

- a) Chính lý hồ sơ tài liệu phục vụ số hóa và số hóa hồ sơ hộ tịch, đất đai, xây dựng: quét tài liệu, bóc tách và chuẩn hóa dữ liệu (~200 mét tài liệu lưu trữ tại 03 kho/bãi), thực hiện theo Thông tư 05/2025/TT-BNV và Luật Lưu trữ 2024;
- b) Xây dựng kho dữ liệu dùng chung cấp phường; phần mềm có tính mở và có khả năng kết nối và đồng bộ với các hệ thống cấp trên (VNPT-iGate, Cổng DVCQG, Bộ Tài chính, Bộ TN&MT...);
- c) Ứng dụng AI phân tích dữ liệu dựa trên kho dữ liệu đã được số hóa phục vụ hỗ trợ ra quyết định điều hành xã hội;
- d) Triển khai AI hỗ trợ cán bộ xử lý hồ sơ; AI hỗ trợ người dân phục vụ hành chính công (chatbot, trợ lý ảo giọng nói, hướng dẫn điền biểu mẫu); AI hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thủ tục kinh doanh, cấp phép.

3. Nhiệm vụ 3: Thông tin truyền thanh. Quy mô và nội dung thực hiện:

- a) Trang bị hệ thống loa IP không dây kết nối tập trung, đầu tư các điểm loa phát thanh tại các điểm quan trọng; hỗ trợ phát nội dung từ xa, lập lịch tự động;
- b) Tổ chức các chiến dịch 'Bình dân học vụ số' tại các khu dân cư: tập huấn kỹ năng số cơ bản, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử;

4. Nhiệm vụ 4: Hệ thống phục vụ quản lý địa bàn. Quy mô và nội dung thực hiện:

- a) Hệ thống camera: hệ thống Camera AI (nhận diện khuôn mặt, biển số xe, phát hiện vi phạm trật tự) tại các điểm trọng yếu, phục vụ quản lý địa bàn và an ninh công cộng;
- b) Quản lý trên nền GIS: hiển thị công trình trên bản đồ, tìm kiếm, lọc theo tiêu chí;
- c) Số hóa quy trình thanh tra - kiểm tra - xử lý vi phạm; xây dựng cơ sở dữ liệu địa bàn tích hợp (quy hoạch, công trình, hộ dân, doanh nghiệp...).

5. Nhiệm vụ 5: Phần mềm điều hành công việc. Quy mô và nội dung thực hiện:

- a) Xây dựng phân hệ quản lý CSDL đề mục chứa dự án chỉ đạo điều hành

b) Xây dựng phân hệ quản lý CSDL danh mục dự án chỉ đạo điều hành thuộc đề mục tương ứng

c) Xây dựng phân hệ tạo danh mục CSDL thu thập văn bản, tài liệu vào danh mục dự án chỉ đạo điều hành

d) Xây dựng phân hệ tạo nhiệm vụ phân công thực hiện các chỉ đạo, dự thảo đơn vị phối hợp

đ) Xây dựng phân hệ xử lý các chỉ đạo, nhiệm vụ phục vụ chuyên viên

e) Xây dựng phân hệ thống kê, báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành (tỷ lệ hoàn thành, trễ hạn, khối lượng công việc theo cá nhân/đơn vị);

g) Bảo đảm tính mở, khả năng tích hợp với các hệ thống hiện hành; kế thừa, không trùng lặp với hệ thống quản lý văn bản đã có.

6. Nhiệm vụ 6: Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn. Quy mô và nội dung thực hiện:

a) Đào tạo chuyên môn cho cán bộ về quản trị dữ liệu, ứng dụng AI trong hành chính công, an ninh mạng và vận hành hệ thống sau đầu tư;

b) Thực hiện đề xuất, đánh giá, thẩm định và phê duyệt hồ sơ Cấp độ An toàn thông tin đối với các hệ thống phần mềm đã và sẽ triển khai;

c) Thực hiện đào tạo các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP, bao gồm xây dựng chính sách bảo mật, đào tạo nhận thức và kiểm tra định kỳ.

V. DỰ KIẾN KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí

Tổng mức đầu tư năm 2026 (khái toán): 20.500.000.000 đồng (Bằng chữ: hai mươi tỷ, năm trăm triệu đồng).

STT	Nhiệm vụ	Năm 2026 (triệu đồng)
1	Đầu tư nâng cấp hạ tầng số; trang bị mới, bổ sung, thay thế máy tính, máy photocopy, máy scan, thiết bị mạng và chi phí bảo trì cho các cơ quan của hệ thống chính trị	2.000
2	Số hóa tập trung hồ sơ đất đai, dân cư và hoạt động phân tích dữ liệu bằng Trí tuệ nhân tạo (AI)	6.000
3	Thông tin truyền thanh	2.000
4	Hệ thống phục vụ quản lý địa bàn	5.000
5	Phần mềm điều hành công việc	5.000
6	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	500
	TỔNG CỘNG	20.500

Kế hoạch định hướng kinh phí thực hiện chuyển đổi số năm 2027 đến năm 2028: 35.750.000.000 đồng (Bằng chữ: ba mươi lăm tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng).

STT	Nhiệm vụ	Năm 2027	Năm 2028	Tổng cộng (triệu đồng)
1	Đầu tư nâng cấp hạ tầng số; trang bị mới, bổ sung, thay thế máy tính, máy photocopy, máy scan, thiết bị mạng và chi phí bảo trì cho các cơ quan của hệ thống chính trị	4.000	3.000	7.000
2	Số hóa tập trung hồ sơ đất đai, dân cư và hoạt động phân tích dữ liệu bằng Trí tuệ nhân tạo (AI)	6.000	5.500	11.500
3	Thông tin truyền thanh	5.000	3.000	8.000
4	Hệ thống phục vụ quản lý địa bàn	3.000	-	3.000
5	Phần mềm điều hành công việc	5.000	-	5.000
6	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	650	600	1.250
	TỔNG CỘNG	23.650	12.100	35.750

2. Nguồn kinh phí

Nguồn ngân sách nhà nước cấp phường và ngân sách do cấp trên phân bổ theo kế hoạch hàng năm;

Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức thực hiện

Các nhiệm vụ được thực hiện thông qua hình thức đầu tư mua sắm theo quy định tại Nghị định 45/2026/NĐ-CP; tổ chức đấu thầu theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; lập và quản lý chi phí theo Thông tư 18/2024/TT-BTTTT; lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán theo NĐ/104/2026-NĐ-CP.

4. Danh mục mua sắm và xây dựng năm 2026

a) Hạ tầng thiết bị phần cứng

- Máy tính/laptop cấu hình cao phục vụ công tác hành chính và triển khai ứng dụng AI;
- Hệ thống Wifi tốc độ cao phủ sóng toàn bộ khu vực làm việc và TTPVHCC;
- Hệ thống màn hình phát video tuyên truyền tại TTPVHCC và các địa điểm công cộng;

- Hệ thống loa IP không dây thay cho các điểm loa phát thanh trong điểm và thiết bị trung tâm;

- Camera AI (hỗ trợ nhận diện khuôn mặt, biển số xe, phát hiện vi phạm trật tự) tại các điểm trọng yếu.

- Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cho các đơn vị cấp khu phố

b) Hệ thống phần mềm và nền tảng số

- Phần mềm kho dữ liệu dùng chung cấp phường, có khả năng kết nối đồng bộ với các hệ thống cấp trên;

- Phần mềm trung tâm quản lý phát thanh số;

- Phần mềm quản lý địa bàn, số hóa quy trình thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm;

- Phần mềm điều hành tập trung: Quản lý CSDL đề mục dự án chỉ đạo điều hành, Quản lý CSDL danh mục dự án chỉ đạo điều hành, Danh mục CSDL thu thập văn bản, tài liệu và danh mục dự án chỉ đạo điều hành, tạo lập nhiệm vụ phân công thực hiện các chỉ đạo, phân hệ xử lý các chỉ đạo.

c) Dịch vụ số hóa tài liệu và dữ liệu

Chỉnh lý 160 mét tài liệu, quét, bóc tách và chuẩn hóa ưu tiên khoảng 650.000 trang tài liệu lưu trữ các tài liệu tại 03 kho/bãi theo Thông tư 05/2025/TT-BNV;

d) Đào tạo, tập huấn và dịch vụ an toàn thông tin

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: quản trị dữ liệu, ứng dụng AI, an ninh mạng, vận hành hệ thống và bảo vệ dữ liệu cá nhân;

- Tập huấn kỹ năng số cho người dân: sử dụng dịch vụ công trực tuyến, TMĐT, thanh toán không dùng tiền mặt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND phường Long Hưng chịu trách nhiệm chỉ đạo, phê duyệt và đôn đốc toàn bộ kế hoạch; kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển Khoa học - Công nghệ, Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số và Đề án 06.

2. Phòng Văn hóa Xã hội

- Đơn vị đầu mối lập nhiệm vụ, dự toán, hồ sơ mời thầu, báo cáo tiến độ và phối hợp với Hội đồng Thẩm định, tư vấn trong toàn bộ quy trình; đầu mối theo dõi triển khai các hạng mục mua sắm trang thiết bị, số hóa tài liệu lưu trữ, quản lý dữ liệu và điều hành công việc.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, Công an tỉnh Đồng Nai, Sở Tài chính và các Phòng chuyên môn liên quan trong quá trình thẩm định, phê duyệt và triển khai.

3. Tất cả các gói thầu phải được tổ chức đấu thầu cạnh tranh (trừ các nhiệm vụ được phép chỉ định thầu theo quy định pháp luật) theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; lập và quản lý chi phí theo Thông tư 18/2024/TT-BTTTT; lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán theo Nghị định 45/2026/NĐ-CP trước khi thực hiện;

4. Ưu tiên khởi động đồng bộ toàn bộ 06 nhiệm vụ ngay trong Quý II/2026, do các hạng mục có tính liên kết và phụ thuộc chặt chẽ: hạ tầng thiết bị phải sẵn sàng trước khi triển khai phần mềm và CSDL; công tác đào tạo và bảo mật phải thực hiện song song để bảo đảm hiệu quả triển khai.

Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 định hướng đến năm 2028 của UBND phường Long Hưng được xây dựng trên cơ sở khảo sát thực trạng toàn diện, bám sát 06 nhóm nhiệm vụ ưu tiên, có lộ trình kinh phí rõ ràng (tổng 56,25 tỷ đồng trong 3 năm, trọng tâm 20,5 tỷ đồng năm 2026) và quy trình thực hiện chi tiết, đúng quy định pháp luật về đầu tư công (Nghị định 45/2026/NĐ-CP), đấu thầu (Luật Đấu thầu 2023), quản lý chi phí CNTT (Thông tư 18/2024/TT-BTTTT), an toàn thông tin (Luật ATTTM 2015) và bảo vệ dữ liệu cá nhân (Nghị định 13/2023/NĐ-CP), sử dụng ngân sách nhà nước (Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15).

Việc triển khai kế hoạch này sẽ góp phần hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, tăng cường an ninh địa bàn và xây dựng nền tảng Chính quyền số cấp phường, thực hiện thắng lợi mục tiêu Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 – 2030 và Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2026. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường, BTT UBMTTQVN phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Chánh, Phó Chánh VP HĐND và UBND phường;
- Phòng VHXH phường;
- Lưu: VT, VHXH.



CHỦ TỊCH

Phan Huy Toàn